

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH L CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VINH L **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2022/DS-ST

Ngày: 14- 4- 2022

Tranh chấp: “Hợp đồng vay”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lan P

2. Ông Phạm Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé D - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh L, tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Yến N - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 177/2021/TLST-DS, ngày 06 tháng 12 năm 2021, tranh chấp về việc “Hợp đồng vay”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-STDS, ngày 02 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2022/QĐST-DS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Nhật M, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi thường trú tại tổ 2, ấp Phú T, xã Phú L, huyện Tam B, tỉnh Vinh L.

2. Bị đơn: Ông Lê Thành Công V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi thường trú tại nhà số 18A, Khóm 3, Phường 9, thành phố Vinh L, tỉnh Vinh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/6/2020 và các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, ông Nguyễn Nhật M khai: Ông M và ông V là bạn bè với nhau nên khi ông V gặp khó khăn, ông M đã 03 lần chuyển tiền thông qua Công ty cổ phần thế giới di động có trụ sở tại số 492, tổ 1A, ấp 8, xã Mỹ Lộc, huyện Tam B, tỉnh Vinh L bằng hình thức chuyển thường có chi phí. Hai bên thỏa thuận thời hạn vay là 01 tuần, không

có lãi suất, không có thể chấp tài sản hay áp dụng bất kỳ hình thức nào để bảo đảm tiền vay. Tổng số tiền đã chuyển cho ông V vay là 11.000.000 đồng, cụ thể như sau:

+ Ngày 03/11/2020, ông M chuyển cho ông V vay 3.000.000 đồng, có biên nhận chuyển tiền.

+ Ngày 04/11/2020, ông M chuyển cho ông V vay 3.000.000 đồng, có biên nhận chuyển tiền.

+ Ngày 05/11/2020, ông M chuyển cho ông V vay 5.000.000 đồng, có biên nhận chuyển tiền.

Do là bạn bè nên tin tưởng ông V trả tiền khi đến hạn (ngày 10/11/2020 đối với số tiền 3.000.000 đồng, ngày 11/11/2020 đối với số tiền 3.000.000 đồng và ngày 12/11/2020 đối với số tiền 5.000.000 đồng) nên cho vay nhiều lần. Ngày 10/12/2020, ông M đến nhà Vinh yêu cầu đến Công an Phường 9, thành phố Vĩnh L để giải quyết việc trả tiền vay. Khi đến Công an Phường 9 thì Vinh viết tờ cam kết, ký tên và ghi họ tên hứa trả nợ trong thời hạn 03 tháng. Tờ cam kết ngày 10/12/2020, ông V viết tại trụ sở Công an Phường 9, thành phố Vĩnh L nhưng không có xác nhận của Công an phường 9. Từ ngày 10/12/2020 cho đến nay, ông V không thực hiện lời cam kết. Ông M yêu cầu ông V phải trả tiền vốn vay, tổng cộng 03 khoản bằng 11.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi trong hạn, không tính lãi từ ngày ông V vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến khi thi hành án xong.

- Bị đơn Lê Thành Công V vắng mặt các phiên họp hòa giải và công khai chứng cứ: Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng vào ngày 06/12/2021, lần hai vào ngày 20/01/2022 và lần 3 vào ngày 10/02/2022 để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 27/12/2021, ngày 24/01/2022 và lấy lời khai vào ngày 01/3/2022; thông báo kết quả công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 05/3/2022 nhưng ông V vắng mặt, không lý do và không có lời khai phản hồi vụ kiện nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông M vắng mặt theo đơn đề nghị ngày 13/4/2022, không có nộp tài liệu chứng cứ mới. Ông M có ý kiến trình bày rằng, giữ nguyên yêu cầu ông V phải trả tiền vay 03 khoản tổng cộng 11.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất từ ngày vi phạm cho đến khi thi hành án xong. Chi phí 03 lần chuyển tiền thông qua Công ty cổ phần thẻ giới di động tổng cộng 66.000 đồng, ông M tự chịu.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông V vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng lần thứ nhất vào ngày 05/3/2022 và lần hai vào ngày 26/3/2022 để tham gia phiên tòa sơ thẩm lần thứ nhất ngày 23/3/2022 và phiên tòa sơ thẩm lần hai ngày 14/4/2022 nhưng vắng mặt, không có lý do.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh L, phát biểu:** Từ khi thụ lý cho đến quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự thủ tục tố tụng khác trong quá trình thụ lý, xét xử sơ thẩm đều tuân theo pháp luật quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 26, 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M, buộc ông V phải trả tiền vay 11.000.000 đồng cho ông M. Ông V phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự 550.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hợp đồng vay tiền được xác lập giữa cá nhân với nhau, không có mục đích lợi nhuận nên được xác định là hợp đồng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại địa phận thành phố Vĩnh L. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, loại việc trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

- Hợp đồng vay được xác lập vào năm 2020, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

- Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh L đã tổng đạt văn bản tố tụng để triệu tập ông V tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt, không lý do. Nguyên đơn có đơn ngày 13/4/2022 đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông M và ông V theo luật định.

[2]. Ông M khởi kiện yêu cầu ông V trả tiền vốn vay, tổng cộng 03 khoản bằng 11.000.000 đồng trên cơ sở tài liệu chứng cứ, chứng minh là biên nhận chuyển tiền thông qua dịch vụ Công ty cổ phần thế giới di động. Ngoài ra, ông M xuất trình tờ cam kết ngày 10/12/2020 do ông V ký nợ và xin trả dần. Đối với ông V đã được Tòa án triệu tập đến trụ sở Tòa án để tham gia các phiên họp, triệu tập đến trụ sở Công an Phường 9 để cho lời khai về việc vay tiền và các biên nhận, tờ cam kết nêu trên nhưng ông V không hợp tác, cho đến nay ông V cũng không có ý kiến phản hồi việc khởi kiện của ông M cũng như nội dung các văn bản tố tụng Tòa án đã thông báo. Ông V không đưa ra chứng cứ để chứng minh bảo vệ quyền lợi cho mình nên phải chịu hậu quả theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự. Các tài liệu chứng cứ do phía ông M xuất trình thể hiện ông V có ký tên thực hiện giao dịch vay tiền là có cơ sở.

[3]. Hai bên thỏa thuận cho vay tiền, có thời hạn 01 tuần, không có lãi suất. Tại phiên tòa ông M giữ nguyên yêu cầu, không tính lãi suất từ ngày vay cho đến khi thi hành án xong. Yêu cầu này phù hợp với quy định của pháp luật tại các Điều 463, 468, 470, 357 Bộ luật Dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử buộc ông V phải có nghĩa trả 03 khoản tiền vốn vay, tổng cộng 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) cho ông M, ghi nhận sự tự nguyện của ông M không tính lãi từ ngày vay cho đến khi thi hành án xong.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận. Do đó, phía bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm dân sự, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016; Điều

147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông V phải chịu toàn bộ tiền án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch là 550.000 đồng.

- Ông M không phải chịu tiền án phí sơ thẩm dân sự. Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số N⁰0000828, ngày 23/11/2021 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh L, cho ông Nguyễn Nhựt M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ các Điều 463, 468, 470, 357 Bộ luật Dân sự. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Nhựt M.

- Buộc ông Lê Thành Công V phải có nghĩa vụ trả 03 khoản tiền vốn vay, tổng cộng 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) cho ông Nguyễn Nhựt M.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Nguyễn Nhựt M, không tính lãi suất vay đối với 03 khoản tiền vay tổng số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng), tính từ ngày vay cho đến khi thi hành án xong.

II. Án phí sơ thẩm: Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số N⁰ 0000828, ngày 23/11/2021 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh L, cho ông Nguyễn Nhựt M.

- Ông V phải nộp tiền án phí sơ thẩm dân sự 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Ấn xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho các đương sự biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Tòa án cấp tỉnh;
- T.H.A cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**